

LỊCH SỬ 7 : TUẦN 24, 25

Tuần 24, tiết 47, 48.

Bài 22: SỰ SUY YẾU CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TẬP QUYỀN (thế kỉ XVI - XVIII)

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

1. Triều đình nhà Lê.

- Đến TK XVI, vua quan ăn chơi xa xỉ, xây dựng cung điện, lầu đài tốn kém.
- Triều đình rối loạn, tranh giành quyền lực lẫn nhau.

2. Phong trào khởi nghĩa nông dân ở đầu TK XVI

a. Nguyên nhân:

- Đời sống nhân dân cực khổ.
- Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ, giữa nhân dân với nhà nước phong kiến trở nên gay gắt.
- > Bùng nổ các cuộc khởi nghĩa.

b. Diễn biến.

- Đầu năm 1511 các cuộc khởi nghĩa nổ ra.
- Tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của Trần Cảo (1516) ở Đông Triều (Quảng Ninh) nghĩa quân cạo tóc đầu chỉ để ba chòm tóc, gọi là quân ba chòm. Nghĩa quân ba lần tấn công Thăng Long, vua Lê phải chạy vào Thanh Hóa.

c. Kết quả - Ý nghĩa.

- Tuy thất bại nhưng làm cho nhà Lê càng thêm suy yếu.

Bài 22: SỰ SUY YẾU CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TẬP QUYỀN (thế kỉ XVI - XVIII) (tiếp theo)

II. CÁC CUỘC CHIẾN TRANH NAM - BẮC TRIỀU VÀ TRỊNH - NGUYỄN

1. Chiến tranh Nam - Bắc triều

*Nguyên nhân:

- Mạc Đăng Dung tiêu diệt các thế lực đối lập thu tóm mọi quyền hành
- Năm 1527 Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Lê, lập nên nhà Mạc gọi là Bắc Triều

* Diễn biến

- 1533 Nguyễn Kim đẩy quân về Thanh hóa, → Nam triều
- Hai tập đoàn phong kiến đánh nhau hơn liên miên hơn 50 năm, chiến trường là vùng Thanh -Nghệ ra Bắc
- 1592, Nam triều chiếm được Thăng Long, họ Mạc rút lên Cao Bằng
- Hậu quả : Nhân đói khổ, đất nước chia cắt.

2. Chiến tranh Trịnh - Nguyễn và sự chia cắt Đàng Trong - Đàng Ngoài.

*Nguyên nhân

- 1545, Trịnh Kiểm nắm toàn bộ binh quyền.
- Nguyễn Hoàng xin vào trấn thủ Thuận Hóa - Quảng Nam -> Hình thành thế lực họ Nguyễn.

*Diễn biến:

- Đầu thế kỉ XVII, Cuộc chiến tranh Trịnh – Nguyễn bùng nổ
- Chiến tranh diễn ra (1627-1672) đã 7 lần đánh nhau, chiến trường chính là Quảng Bình – Hà Tĩnh
- Cuối cùng lấy sông Gianh (Quảng Bình) làm ranh giới chia cắt đất nước.
- Hậu quả: Chia cắt đất nước thành Đàng Trong - Đàng Ngoài.

Tuần 25, tiết 49, 50.

BÀI 23: KINH TẾ, VĂN HÓA THẾ KỶ XVI - XVIII

I. KINH TẾ

1. Nông nghiệp.

* Đàng ngoài:

- + Cuộc chiến tranh Nam - Bắc triều đã phá hoại nghiêm trọng nền sản xuất nông nghiệp. Chính quyền Lê - Trịnh ít quan tâm đến công tác thủy lợi và tổ chức khai hoang.
- + Ruộng đất công làng xã bị cường hào đem cầm bán.
- + Ruộng đất bỏ hoang, mất mùa, đói kém xảy ra dồn dập, nhất là vùng Sơn Nam và Thanh - Nghệ, nông dân phải bỏ làng đi phiêu tán.

=> **Kinh tế nông nghiệp giảm sút, đời sống nông dân đói khổ.**

* Đàng trong:

- + Các chúa Nguyễn tổ chức di dân khai hoang, cấp lương ăn, nông cụ, thành lập làng ấp mới ở khắp vùng Thuận - Quảng.
- + Năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh khi kinh lý phía Nam đã đặt phủ Gia Định.
- + Nhờ khai hoang và điều kiện tự nhiên nên nông nghiệp phát triển nhanh, nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long.

=> **Nông nghiệp phát triển, đời sống nhân dân ổn định.**

2/. Sự phát triển của nghề thủ công và buôn bán.

- **Thủ công nghiệp :** Từ thế kỉ XVII, xuất hiện thêm nhiều làng thủ công, trong đó có nhiều làng thủ công nổi tiếng : gồm Thổ Hà (Bắc Giang), Bát Tràng (Hà Nội), dệt La Khê (Hà Nội), rèn sắt ở Nho Lâm (Nghệ An)...

- **Thương nghiệp :**

- + Buôn bán phát triển, nhất là ở các vùng đồng bằng và ven biển, các thương nhân châu Á và châu Âu thường đến phố Hiến và Hội An buôn bán tập nập.
- + Xuất hiện thêm một số đô thị, ngoài Thăng Long còn có Phố Hiến (Hưng Yên), Thanh Hà (Thừa Thiên - Huế), Hội An (Quảng Nam), Gia Định (Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay).
- + Các chúa Trịnh và chúa Nguyễn cho thương nhân nước ngoài vào buôn bán để nhờ họ mua vũ khí. Về sau, các chúa thi hành chính sách hạn chế ngoại thương, do vậy từ nửa sau thế kỉ XVIII, các thành thị suy tàn dần.

BÀI 23 : KINH TẾ , VĂN HÓA NƯỚC TA TK XVI - XVIII (tt)

II. VĂN HÓA

1. **Tôn giáo:**

- + Nho giáo vẫn được chính quyền phong kiến đề cao trong học tập, thi cử và tuyển lựa quan lại.
- + Phật giáo và Đạo giáo thời Lê sơ bị hạn chế, đến lúc này được phục hồi.
- + Nhân dân vẫn giữ nếp sống văn hoá truyền thống, qua các lễ hội đã thắt chặt tình đoàn kết làng xóm và bồi dưỡng tinh thần yêu quê hương, đất nước.
- + Từ năm 1533, các giáo sĩ (Bồ Đào Nha) theo thuyền buôn đến nước ta truyền bá đạo Thiên Chúa. Sang thế kỉ XVII - XVIII, hoạt động của các giáo sĩ ngày càng tăng.
- + Hoạt động của đạo Thiên Chúa không hợp với cách cai trị của các chúa Trịnh - Nguyễn nên nhiều lần bị cấm, nhưng các giáo sĩ vẫn tìm cách để truyền đạo.

2. **Sự ra đời chữ quốc ngữ.**

- Thế kỷ XVII, một số giáo sĩ Phương Tây đã dùng chữ cái la tinh ghi âm tiếng việt -> chữ Quốc ngữ ra đời .
- Đây là thứ chữ viết tiện lợi, khoa học, dễ phổ biến, lúc đầu chỉ dùng trong việc truyền đạo, sau lan rộng ra trong nhân dân và trở thành chữ viết chính thức của nước ta cho đến ngày nay .

3. **Văn học, nghệ thuật.**

a. **Văn học :**

+ Các thế kỉ XVI - XVII, tuy văn học chữ Hán chiếm ưu thế, nhưng văn học chữ Nôm cũng phát triển mạnh, có truyện Nôm dài hơn 8.000 câu như bộ Thiên Nam ngữ lục. Nội dung truyện Nôm thường viết về hạnh phúc con người, tố cáo những bất công xã hội... các nhà thơ Nôm nổi tiếng như Nguyễn Bỉnh Khiêm, Đào Duy Từ...

+ Sang thế kỉ XVIII, văn học dân gian phát triển mạnh mẽ, bên cạnh truyện Nôm dài như Phan Trần, Nhị Độ Mai... còn có truyện Trạng Quỳnh, truyện Trạng Lợn...

b. Nghệ thuật:

+ Nghệ thuật dân gian như múa trên dây, múa đèn, ảo thuật, điêu khắc... nghệ thuật sân khấu như chèo, tuồng, hát ả đào... được phục hồi và phát triển.